

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 50/2020/HS-ST.
Ngày: 15/7/2020.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoa Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Thành
2. Ông Võ Mừng

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Thanh Quốc Q**, tên gọi khác: Bò; Sinh năm: 1991 tại: Bình Thuận, giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm thuê (phụ hồ); Trình độ học vấn: 9/12 ; Cha: Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1963; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1967; Gia đình có 02 chị em, bị can là con thứ hai; Vợ: Bùi Thị Bích T, sinh năm: 1997 (đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 06/9/2012, bị TAND thị xã L xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, tuyên phạt 03 năm tù tại Bản án số 78/2012/HSST. Nguyễn Thanh Quốc Q chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 21/4/2014 nên đã đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q bị bắt tạm giam vào ngày 11/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L.

2/ **Ngô Duy L**, Tên gọi khác: Bầy x, Sinh năm: 1993 tại: Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch : Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Ngô Hữu D, sinh năm: 1958; Mẹ: Phạm Thị Thanh T, sinh năm: 1963; Gia đình có 08 anh em, bị can là con thứ bảy; Vợ: Lê Thị Diễm H, sinh năm: 1993; Con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Ngô Duy L bị bắt tạm giam vào ngày 11/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L.

Bị hại : 1/ Kiều Mỹ Q1, sinh năm: 1990, địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã L, Bình Thuận (có mặt).

2/ Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1985, địa chỉ: Thôn P, xã T, thị xã L, Bình Thuận (có mặt).

Người làm chứng: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 2000, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/9/2019, Nguyễn Thanh Quốc Q đang ở nhà thì nghe tin chị Bùi Thị Bích T (vợ Q) đang ngồi nhậu cùng một vài người đàn ông tại quán nhậu Hoa Việt thuộc khu phố x, phường T, thị xã L. Q gọi điện nhưng chị T nói dối là đang ở nhà mẹ ruột tại xã T, huyện H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô đến quán Hoa Việt để tìm vợ, khi đến quán, Q thấy chị T đang ngồi nhậu cùng với chị Nguyễn Thị Kim N và 03 người đàn ông Q không quen biết là Kiều Mỹ Q1, Nguyễn Hữu H và một người tên L. Q lấy 01 chai bia thủy tinh hiệu Tiger của bàn gần đó, bên trong còn một ít bia, đi thẳng vào vị trí giữa Q1 và H đang ngồi, Q cầm chai bia đập mạnh một cái vào đỉnh đầu anh Q1 hướng từ trên xuống làm chai bia bị bể. Thấy Q1 bị đánh, anh H đứng lên thì Q cầm cổ chai bia bị bể chỉ vào mặt anh H làm xước một vết trên mặt anh H chảy máu. Lúc này, Q1 cầm hai tay hai chai bia, còn H cầm 01 cái ghế gỗ trong quán đánh lại Q dẫn đến việc cả ba xô xát, đánh nhau qua lại trước quán Hoa Việt. Q1 bỏ chạy lên hướng quán Bé B, Q ném chai bia và quăng ghế theo Q1 nhưng không trúng. Thấy Q1 quăng ghế đi, Q quay lại, trên tay cầm nửa chai bia bị bể lao đến đâm Q1 nhưng Q1 dùng hai tay giữ lại được. Cùng lúc này, Ngô Duy L cũng với Nguyễn Ngọc P là bạn bè của Q, đang chờ nhau đi ăn tối thì thấy Q đang bị 02 thanh niên rượt đánh nên L nói P dừng xe lại, L xông vào ôm Q1 vật mạnh xuống đường, sau đó nhặt chiếc ghế gỗ có khung sắt đập mạnh 01 cái vào phần đầu bên phải của Q1 làm chảy máu, Q1 lấy hai tay ôm đầu. Thấy Q1 bị đánh, N và T xông vào ôm L, can ngăn không cho L đánh tiếp rồi đưa Q1 đến Bệnh viện Đa khoa khu vực L điều trị vết thương. Cùng thời điểm L đánh Q1, anh H xông vào giúp Q1 nên Q quay sang rượt đuổi đánh anh H, Q cầm nửa chai bia bị bể đánh trúng vùng lưng và

cẳng tay trái của anh H và anh H bỏ chạy về hướng quán Bé B. Một lúc sau, Q và L nhìn thấy anh H đang đi bộ về quán Hoa Việt để lấy xe, do còn bức tức nên Q lao đến rượt đánh anh H thì H chạy lại khu vực quán Bé B; L cũng đuổi theo, lấy 01 chai bia thủy tinh hiệu Tiger trong quán Bé B đánh anh H. Anh H bỏ chạy lên hướng quán Cóc (đường Nguyễn Văn T) thì L đuổi theo nhưng không kịp nên ném chai bia trúng vào phía sau đầu của anh H gây thương tích.

* Theo Giấy chứng nhận thương tích số 17/Q10/CN ngày 19/9/2019 của Bệnh viện Đa khoa khu vực L thể hiện thương tích của Kiều Mỹ Q1 như sau: Vết thương đỉnh đầu bên (P) kích thước 03cm sâu sát nền sọ; Sây sát da mào chầu (P), hông bên (P) kích thước 05x01cm, 02x01cm; Sây sát da mu bàn tay (P), sây sát da + sưng nề gối (T) kích thước 02x02cm; Scan đầu: Máu tụ ngoài màng cứng đỉnh (P). (Bút lục: 57)

Tại Kết luận giám định thương tích số 379/2019/TgT ngày 02/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của anh Kiều Mỹ Q1 như sau (Bút lục: 23-27):

- Vết thương, chấn thương đầu vùng đỉnh thái dương phải, lún xương sọ vùng đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng đỉnh phải, đã được điều trị hiện còn ổ dịch ở vùng đỉnh phải, không có di chứng thần kinh, để lại sẹo thương lành tốt, kích thước 03x0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 26% + 21% + 2%.

- Sây sát da vùng mào chầu bên phải, hiện để lại sẹo mờ, kích thước 1x0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Sây sát da vùng mu bàn tay phải, hiện để lại sẹo mờ, kích thước 0,5x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Sây sát da, sưng nề vùng gối trái, hiện để lại sẹo mờ, kích thước 1x1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Sây sát da vùng hông phải, đã được điều trị hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 44%.

- Vết thương, các vết sây sát do vật tày gây ra.

- Vết thương thái dương đỉnh phải, sây sát vùng hông phải, mào chầu phải có chiều hướng tác động từ phải sang trái; Sây sát bàn tay phải, gối trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

* Theo giấy chứng nhận thương tích số 18/Q10/CN ngày 23/9/2019 của Bệnh viện Đa khoa khu vực L thể hiện thương tích của Nguyễn Hữu H như sau: Vết thương vùng cằm kích thước # 0,5x7cm, 0,5x3cm và 0,5x2cm; vùng vai (T) kích thước # 0,5x3cm; vùng lưng (P) kích thước # 0,5x5cm; vùng mặt kích thước # 0,1x2cm; cẳng tay (T) kích thước # 0,1x2cm và 0,1x1cm; vùng khuỷu (P) kích thước # 0,1x2 cm. Xây sát da vùng gối trái kích thước # 2x3cm. (Bút lục: 69)

Tại Kết luận giám định thương tích số 380/2019/TgT ngày 04/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Hữu H như sau (Bút lục: 28 - 33):

- Sẹo vết thương phần mềm vùng giữa cằm hình chữ V ngược, hiện để lại sẹo lành kích thước 5x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm phải, hiện để lại sẹo lành, kích thước 4x0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm gáy, hiện để lại sẹo mờ, kích thước 4x0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng gò má trái, hiện để lại sẹo lành, kích thước 0,5x0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng vai trái, hiện để lại sẹo lành, kích thước 1x0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng phải, hiện để lại sẹo mờ, kích thước 4,5x0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái có 02 vết sẹo phần mềm, hiện để lại sẹo mờ:

- + Vết 1: 0,3x0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- + Vết 2: 0,9x0,5cm, còn đóng vảy. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Sây sát da vùng gối trái hiện để lại sẹo lành, kích thước 0,5x0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Sây sát da vùng khuỷu tay phải đã được điều trị, hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

- Các vết thương vùng đầu, sây sát gối trái do vật tày gây ra; các vết thương gò má trái, vai trái, lưng phải, cẳng tay trái do vật sắc gây ra.

- Các vết thương vùng đầu, vai trái, lưng phải có chiều hướng tác động từ sau ra trước; Vết thương gò má trái có chiều hướng tác động từ trước ra sau; Các vết thương cẳng tay trái, sây sát gối trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào lời khai của các bị can, bị hại và nhân chứng, có đủ căn cứ xác định hung khí Q sử dụng là 01 chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger, sau đó bị bể một phần do đánh anh Q1; còn hung khí L sử dụng là 01 chiếc ghế gỗ có khung bằng sắt và 01 chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger. Đối với phần chai bia bị bể, đã thu giữ và Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý, các hung khí khác cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và Ngô Duy L đã liên đới bồi thường cho anh Kiều Mỹ Q1 50.000.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Hữu H 10.000.000 đồng (mỗi bị cáo góp 30.000.000 đồng). Anh Q1 và anh H đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường thêm; đồng thời có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo.

Đối với Nguyễn Ngọc P là người chở bị cáo Ngô Duy L đến nơi xảy ra sự việc đánh nhau, có mặt khi xảy ra sự việc nhưng quá trình điều tra xác định P không tham gia vào việc đánh nhau gây thương tích cho bị hại.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân của bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số:52 /CT-VKS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và Ngô Duy L , về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Các bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và Ngô Duy L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh có khó khăn, đang nuôi con nhỏ, hành vi phạm tội mang tính bộc phát, được bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo L phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, các bị cáo đủ điều kiện áp dụng pháp luật xử dưới khung hình phạt cũng đủ rắn đe giáo dục.

Đại diện VKS nhân dân thị xã L đề nghị:

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Phạt Nguyễn Thanh Quốc Q từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015.

Phạt bị cáo Ngô Duy L từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Một phần chai bia thủy tinh bị bể là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu và tiêu hủy.

Về dân sự: Đã giải quyết xong.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q: Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

Ý kiến của bị cáo Ngô Duy L: Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Ngô Duy L nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa: Vắng mặt người làm chứng.

Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, lời khai đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét thấy, lời khai của các bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q, Ngô Duy L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 12/9/2019, tại khu vực quán Hoa Việt thuộc khu phố x, phường T, thị xã L, các bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và Ngô Duy L đã dùng chai bia thủy tinh loại bia Tiger và ghế gỗ có khung bằng sắt để đánh nhau với bị hại Kiều Mỹ Q1 và Nguyễn Hữu H. Cụ thể: Bị cáo Q dùng chai bia đập lên đỉnh đầu anh Q1, sau đó xô xát với anh Q1 từ trong ra phía trước quán Hoa Việt, cùng lúc bị cáo L xông vào ôm vật và dùng ghế gỗ có khung sắt đập vào phần đầu bên phải của anh Q1, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 44% cho anh Kiều Mỹ Q1. Sau đó, bị cáo Q dùng chai bia bẻ đâm vào lưng và cổ tay của anh H, anh H bỏ chạy, các bị cáo cùng nhau đuổi đánh anh H, bị cáo L đã ném chai bia bằng thủy tinh trúng sau đầu anh H, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15% cho anh Nguyễn Hữu H.

Theo quy định tại Khoản 1 và điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ;

2.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a).....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Đôi chiếu quy định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì ghen tức với vợ của bị cáo, bị cáo Q đã sử dụng chai bia thủy tinh tấn công người bị hại. Bị cáo L không cần tìm hiểu nguyên nhân sự việc, thấy bị cáo Q và anh Q1 đánh nhau, L không can ngăn mà cùng xông vào dùng ghế gỗ có khung sắt và chai bia thủy tinh tấn công các bị hại, gây thương tích tổn thương cơ thể cho các bị hại là 44% và 15 %, hành vi của các bị cáo là hành vi dùng “Hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”, đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (với tình tiết định khung quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và bị cáo Ngô Duy L về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q, Ngô Duy L là cố ý và đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe hiện tại, di chứng về sau và tinh thần của các bị hại. Các bị cáo cùng cố ý gây thương tích cho các bị hại bằng hung khí nguy hiểm, tuy nhiên hành vi của từng bị cáo là bộc phát nhất thời, không có bàn bạc, tổ chức và phân công nhau. Bị cáo Q và bị cáo L cùng là người thực hành khi phạm tội, do vậy đây là đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương. Bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q có nhân thân xấu, năm 2012 đã từng bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và Ngô Duy L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, tại phiên tòa các bị hại tha thiết xin giảm nhẹ cho các bị cáo, hiện nay các bị cáo có hoàn cảnh có khó khăn, đang nuôi con nhỏ, hành vi phạm tội mang tính bộc phát; Do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt: Cần xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để các bị cáo lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có

ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, xét các bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và Ngô Duy L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, nhất thời phạm tội. Hội đồng xét xử nghĩ nên khoan hồng về mặt hình phạt đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo mức án thấp dưới khung hình phạt mà các bị cáo bị truy tố.

[6] Về xử lý vật chứng: Một phần vỏ chai bia thủy tinh hiệu Tiger đã bị bể, là công cụ dùng vào việc phạm tội, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo quyết định chuyển vật chứng số 28/ QĐ-VKS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L và biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2020 giữa Công an thị xã L và Chi cục thi hành án thị xã L, cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về dân sự: Đã giải quyết xong.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và bị cáo Ngô Duy L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Nguyễn Ngọc P, quá trình điều tra xác định P không tham gia vào việc đánh nhau gây thương tích cùng với Q và L, cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và Ngô Duy L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134, Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q **03 (bằng chữ: ba) năm tù**; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/3/2020

Xử phạt bị cáo Ngô Duy L **02 (bằng chữ: hai) năm tù**; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/3/2020

3. Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy một phần vỏ chai bia thủy tinh hiệu Tiger đã bị bể, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo quyết định chuyển vật chứng số 28/ QĐ-VKS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Quốc Q và bị cáo Ngô Duy L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/7/2020).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

***Nơi nhận:**

- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND nơi BC cư trú;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG THỊ HOA NGÀ